

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2026/HS-PT  
Ngày: 02 -02 -2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Tiến Hiệp

Ông Bùi Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên Tòa:**  
ông Trù A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 606/2025/HSPT ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Hồ Tuấn A**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2007

Nơi thường trú và nơi ở: Tổ A, ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; tiền sự: không.

Ngày 11/6/2025, bị khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A: Luật sư Hồ Nguyên H – Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

Địa chỉ: Số B, N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. SĐT: 0865.836.942

**Bị hại:** Ông Hoàng Đức D, sinh năm 1999. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã K, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đức D làm công nhân tại Công ty TNHH B thuộc khu công nghiệp C; Địa chỉ: Khu phố B, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Nay là khu phố T, phường C, tỉnh Đồng Nai). Vào khoảng tháng 04/2024, Đức D quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương với chị Lê Thị Thảo T, sinh năm 2006, Nơi thường trú: ấp D, xã T, TP . là nhân viên bảo vệ mục tiêu của Công ty TNHH B. Qua thời gian tìm hiểu, chị T chủ động chia tay với Đức D. Sau đó, chị T quen biết và nảy sinh tình cảm với Võ Văn D1, sinh năm 2008; Nơi cư trú: khu phố T, phường C, tỉnh Đồng Nai (cùng làm nhân viên bảo vệ với chị T). Hàng ngày thấy Văn D1 thường xuyên chở chị T đi làm nên Đ ghen tuông Văn D1. Do không biết thông tin cụ thể về Văn D1 mà chỉ biết Văn D1 làm bảo vệ cùng với chị T nên Đức D đã nhiều lần tìm gặp Nguyễn Hồ Tuấn A để hỏi thông tin về Văn D1 nhưng Tuấn A nói không quen Văn D1.

Sau khi tìm hiểu, Đức D biết được thông tin về Văn D1 nên khoảng 10 giờ ngày 13/7/2024, Đức D tìm đến gặp Văn D1 nói chuyện về mối quan hệ tình cảm với chị T. Sau đó, Đức D hẹn gặp Văn D1 buổi tối đi ra quán cà phê ở gần dãy trọ nói chuyện nhưng Văn D1 không đồng ý. Đến buổi chiều cùng ngày, Văn D1 kể lại sự việc Đức D hẹn uống cà phê nói chuyện cho anh Lê Minh T1, sinh năm 1992, nơi ở hiện tại: khu phố T, phường C (là đội phó bảo vệ tại Công ty TNHH B) biết nên anh T1 nói sẽ gặp Đức D để nói chuyện.

Vào khoảng 18 giờ cùng ngày, khi anh T1, Văn D1 và Tuấn A đang soát vé xe của công nhân tại cổng Công ty thì anh T1 gặp Đức D và hỏi “mày có thích hẹn thằng D ra quán nói chuyện không”, rồi Đức D và anh T1 nói chuyện qua lại về mối quan hệ tình cảm của Đức D và T. Trong lúc nói chuyện thì 02 bên xảy ra cãi nhau nên Đức D có hành động dùng ngón tay cái chia xuống đất rồi lên xe bỏ về. Khi anh T1 và Đức D cãi nhau thì Tuấn A và Văn D1 chứng kiến sự việc nhưng không có hành động gì.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, Đức D thấy Văn D1 và Tuấn A đang ngồi trực tại chốt bảo vệ cổng sau của Công ty nên đi đến hỏi Văn D1 “sao tao đang quen con T mà mày nhảy vào mối quan hệ này”, Văn D1 trả lời “tao không biết”. Thấy vậy, Tuấn A hỏi Đức D “bữa mày làm hành động đó với ai (tức đưa ngón tay cái chia xuống đất khi nói chuyện với anh T1)”? Đức D không trả lời mà tiếp tục có hành động chia ngón tay cái xuống đất để thách thức Tuấn A. Trong lúc, Tuấn A đang cầm cây bút bi trên tay nên Tuấn A dọa Đ “mày có tin tao đâm mày không, mày kêu được thằng nào mày kêu hết lên đi”. Đức D không nói gì mà bỏ đi vào xưởng để làm. Còn Tuấn A bực tức do Đức D có

hành động thách thức và trước đó nhiều lần bị Đức D chặn hỏi nên Tuấn A nảy sinh ý định muốn đánh Đức D.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 16/7/2024, Tuấn A xin anh T1 cho nghỉ về nhà. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 37M1-579.77 đi về nhà tại ấp D, xã T, TP . lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 90 cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại mang đến cất giấu tại bãi cỏ gần cổng Công ty TNHH B rồi tiếp tục vào làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tuấn A thấy Đức D điều khiển xe ra mô tô đi về, khi đến cổng Công ty thì Tuấn A yêu cầu Đức D dừng lại và hỏi “tao không làm gì mà, sao mày cứ hay chặn đường tao là sao”, Đức D không nói gì. Lúc này, Tuấn A liền đi lại lấy con dao cất giấu trước đó rồi cầm bằng 02 tay chém Đức D 01 nhát trúng vào khuỷu tay gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho Đức D thì Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 37M1-579.77 cầm theo con dao bỏ đi, khi đến khu vực bờ kênh dẫn nước thuộc ấp D, xã T, TP .. Còn Đức D, sau khi bị thương tích đã điều khiển xe mô tô đến Bệnh viện Đ, địa chỉ: khu phố M, phường C, tỉnh Đồng Nai để điều trị vết thương.

Đến ngày 15/04/2025, Hoàng Đức D làm đơn tố cáo gửi đến Công an phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước (nay là Công an phường C, tỉnh Đồng Nai) yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hồ Tuấn A và những người có liên quan (nếu có) về hành vi dùng dao chém Đức D gây thương tích.

Giấy chứng nhận thương tích số 182/CNTT ngày 21/07/2024 của Bệnh viện Đ xác định tình trạng thương tích đối với Hoàng Đức D như sau: Vết thương hở của cánh tay (S41.1)/ vết thương phức tạp cánh tay P (đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay + gãy hở đầu dưới cánh tay P).

Bản Kết luận giám định số 260/2025/KLĐG-TTPY ngày 30/05/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B đối với Hoàng Đức D kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Đức D tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm) (BL 35-37).

Cáo trạng số: 47/CT-VKS- KV10 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đồng Nai truy tố Nguyễn Hồ Tuấn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Điều 38, Điều 50, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự . Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đối với con dao (dạng dao tự chế) dài khoảng 90cm, cán gỗ dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 50cm là hung khí Nguyễn Hồ Tuấn A sử dụng chém Hoàng Đức D gây thương tích. Nguyễn Hồ Tuấn A khai đã mang đi vứt bỏ tại khu vực bờ kênh dẫn nước thuộc ấp D, xã T, TP ., Cơ quan ảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Nguyễn Hồ Tuấn A đã bồi thường cho anh Hoàng Đức D chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 38.000.000 đồng. Anh Duy không có yêu cầu gì thêm

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai đã tuyên xử:

1/ Về tội danh: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điều 90; Điều 91 điểm Điều 101; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/11/2025 bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A kháng cáo xin giảm nhẹ và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và xin được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - tỉnh Đồng Nai.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/7/2024, tại Công ty TNHH B thuộc khu công nghiệp C; Địa chỉ: Khu phố B, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Nay

là khu phố T, phường C, tỉnh Đồng Nai), Nguyễn Hồ Tuấn A có hành vi dùng dao (dao tự chế) là hung khí nguy hiểm chém anh Hoàng Đức D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18% (mười tám phần trăm). Hành vi của Nguyễn Hồ Tuấn A thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bức xúc về việc Đức A1 chặn đường hỏi về việc có biết Văn D1 hay không và Đức D có hành động chỉ ngón tay thách thức bị cáo mà bị cáo đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 18%, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, mặc dù bị cáo trình bày và có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới như ông cố ngoại là liệt sỹ đã hy sinh trong kháng chiến, ông ngoại và bà ngoại là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo với mức hình phạt 02 năm tù là phù hợp. Do đó, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận; cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - tỉnh Đồng Nai để đảm bảo hiệu quả giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A phải chịu án phí theo quy định.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - tỉnh Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điều 90; Điều 91 điểm Điều 101; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Luật tư pháp người chưa thành niên ngày 30/11/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Tuấn A 02 (Hai) năm tù, tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.*

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- PV 06 Công an tỉnh Đồng Nai;
- TAND, VKSND KV10 - Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai (P. THADS KV10);
- CQĐT Công an KV10- Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, THS, VT (16b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nga**